

Số: /KH-UBND

Tân Hợp, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước xã Tân Hợp năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND huyện về Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước huyện Hướng Hoá năm 2024; UBND xã Tân Hợp ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Tân Hợp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Kế hoạch số 3647/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 28-CTr/HU ngày 17/12/202 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 21/02/2022 thực hiện Chương trình hành động số 34/CTr-UBND ngày 15/12/2021; Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Hướng Hóa giai đoạn 2021-2025 nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính huyện ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các ban ngành địa phương; phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Tiếp tục nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn tỉnh, huyện, xã.

2. Yêu cầu

- Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, UBND xã tiếp tục xác định: Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để tổ chức, triển khai thực hiện và gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

- Đổi mới tư duy, đổi mới lề lối làm việc, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2024; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và xây dựng các giải pháp cụ thể sát với thực tế đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch để triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, của UBND tỉnh và UBND huyện.

- Ban hành kế hoạch CCHC năm 2024 của địa phương làm căn cứ tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản Chỉ đạo của tỉnh, huyện về công tác CCHC giai đoạn 2021-2025 và năm 2024.

- Duy trì chế độ họp Ban chỉ đạo CCHC mỗi năm 02 lần để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo theo kế hoạch.

- Rà soát Bộ chỉ số đánh giá CCHC, hoàn thành nhiệm vụ đề bổ sung, sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp kịp thời, phù hợp để cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAR INDEX của huyện, các chỉ số PAPI, SIPAS cấp tỉnh, các chỉ số cải cách hành chính của UBND xã.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao cho UBND xã nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

- Thực hiện nghiêm túc ký cam kết giữa Chủ tịch UBND xã với BCĐ CCHC huyện nhằm tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã.

- Tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã với người dân, Doanh nghiệp (1-2 lần trong năm) nhằm giải quyết những vướng mắc khó khăn về thủ tục hành chính, khiếu nại, tố cáo ...; khảo sát đo lường mức hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính.

2. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương (nếu có). Thực hiện đầy đủ việc đánh giá tác động của chính sách trong quy trình xây dựng văn bản QPPL, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan tham mưu ban hành chính sách, văn bản QPPL.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của cơ quan và một số lĩnh vực trọng tâm: đất đai, tư pháp; rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước. Tập trung rà soát và cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hoá TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.

- Ứng dụng công nghệ số để cải tiến các quy trình, thủ tục của các cơ quan hành chính. Giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, liên thông giữa các cơ quan hành chính, các ngành, các cấp và trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước; thanh toán trực tuyến trong giải quyết hồ sơ TTHC.

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hoá với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; tăng tỷ lệ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các ban ngành trong việc giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra quá hạn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm TTHC, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy gắn với tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp QLNN theo ngành, lĩnh vực; các nhiệm vụ quy định phân cấp cho UBND cấp xã.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế đối với các trường hợp dôi dư do rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự, do cơ cấu lại cán bộ, công chức theo vị trí việc làm hoặc trường hợp chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện đúng quy định công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển

cán bộ, công chức. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao.

- Cử cán bộ công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức làm việc tại bộ phận một cửa.

- Ban hành các văn bản chấn chỉnh việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc; chú trọng công tác tự kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, đạo đức công vụ, tác phong lễ l貌 làm việc của cán bộ, công chức.

- Việc sử dụng, quản lý biên chế phải đạt được mục tiêu của Nghị quyết số 18- NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị.

- Triển khai hiệu quả việc áp dụng chế độ chính sách tiền lương, chuyển xếp lương cán bộ, công chức sau khi Chính phủ ban hành quy định hệ thống bảng lương mới theo vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

- Quản lý hiệu quả tài sản công; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch. Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Quản lý, vận hành, đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu và triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm: hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh; hệ thống thông tin báo cáo huyện; hệ thống họp trực tuyến; giao nộp hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Cổng/trang thông tin điện tử của UBND xã.

- Đẩy mạnh triển khai, thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao thông qua hệ thống theo dõi nhiệm vụ của UBND huyện;

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2024; Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung

cấp trên Cổng Thông tin điện tử xã.

(Chi tiết các nhiệm vụ CCHC năm 2024 tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban, ngành, CBCC liên quan.

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này và căn cứ vào tình hình thực tế để xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện của ngành mình theo quy định; tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ đề ra. Kế hoạch của các ngành hoàn thành trước ngày **28/02/2024**, báo cáo về UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) để theo dõi.

- Phổ biến, tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ; các Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch của UBND huyện góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; kết quả xếp hạng các chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PCI, PAPI, ICT.... nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức đối với công tác CCHC; đặc biệt là người đứng đầu các ngành, đơn vị ở địa phương đối với công tác CCHC.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác CCHC qua Văn phòng UBND xã để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND huyện.

2. Văn phòng-Thống Kê

- Là thành viên của Ban Chỉ đạo CCHC xã có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các ban ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ, thời gian đề ra.

- Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch này.

- Phối hợp với các ngành, đơn vị tham mưu thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; lĩnh vực nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Phối hợp với các ngành liên có liên quan tham mưu UBND xã các giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Thực hiện tự đánh giá, xếp loại Chỉ số CCHC cấp xã năm 2024.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ của xã năm 2024.

- Phối hợp với các ngành liên quan tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; kịp thời đề xuất UBND xã, Chủ tịch UBND xã biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tích hợp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh; theo dõi, thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao cho UBND xã.

- Tổ chức, vận hành có hiệu quả Bộ phận Một cửa xã, tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu thực hiện ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO (sau khi có chỉ đạo và hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ) vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

3. Tư pháp – Hộ tịch

Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật.

4. Văn hoá-xã hội (TTTDTT)

- Phối hợp các ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã tăng cường thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các Kế hoạch: tuyên truyền CHCC; Chuyển đổi số năm 2024. Chịu trách nhiệm chính tham mưu UBND xã việc tham gia Hội thi tuyên truyền về CCHC trong quý I và Quý II do huyện tổ chức.

- Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC bằng các hình thức phù hợp nhằm góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

- Xây dựng, duy trì chuyên mục, chuyên trang về CCHC, tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp liên quan đến CCHC chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

5. Tài chính - Kế toán

- Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn các ngành lập, sử dụng dự toán và thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác CCHC năm 2024.

- Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công; các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); các giải pháp giải ngân vốn đầu tư công.

6. Trạm Y tế, các đơn vị trường học.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo.

7. Địa chính-Xây dựng.

Phối hợp các ngành liên quan tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã các giải pháp đơn giản TTHC nhằm tạo điều kiện thuận lợi cũng như sự hài lòng của người dân và tổ chức khi tiến hành các TTHC về đất đai, tài nguyên, môi trường.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC cân đối trong các nguồn kinh phí được giao năm 2024 và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các ngành, đơn vị phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng UBND) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Hướng Hoá (b/c);
- Phòng Nội vụ huyện;
- Đảng ủy; TT HĐND; UBND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- CBCC xã;
- Trạm y tế, các đơn vị trường học;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Vinh

Phụ lục
CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA XÃ TÂN HỢP NĂM 2024

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH							
1	Xây dựng Kế hoạch CCHC, các nhiệm vụ trọng tâm về CCHC trong năm	Xác định nhiệm vụ cụ thể; Tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của xã	Kế hoạch UBND xã; Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn	Văn phòng- Thống kê; các ngành tham mưu CCHC	Các ngành liên quan	UBND xã trước ngày 28/02/2024	Thường xuyên
2	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về CCHC và tổ chức thực hiện	Xác định nhiệm vụ cụ thể; giao nhiệm vụ các ngành trong tuyên truyền CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC của xã.	Kế hoạch	VH-XH (Văn hóa - Thông tin)	Các ngành liên quan	Quý I/2024	Thường xuyên
		Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CB, CCVC, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Tuyên truyền công tác CCHC đến CB, CCVC và người dân	Bài viết, phóng sự, cuộc thi; Báo cáo kết quả tuyên truyền	VH-XH (Văn hóa - Thông tin)	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	Theo dự toán hàng năm
3	Triển khai Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Nghị quyết 01, 02, 03 của BCS đảng UBND tỉnh về công tác CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	Xác định trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể	Xây dựng Kế hoạch thực hiện. Tổ chức tự kiểm tra	Kế hoạch, công văn, Hội nghị quán triệt	Các ngành liên quan	Văn phòng – Thống kê	Cả năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
4	Nâng cao Chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI, PCI.....	Cải thiện và nâng cao các Chỉ số	Báo cáo Tự đánh giá, chấm điểm; Kế hoạch; Công văn đôn đốc	Kế hoạch, Hội nghị	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	
5	Tổ chức tự kiểm tra công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo điều hành	Thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tự kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC và tổ chức kiểm tra	Kế hoạch, Kết luận của đoàn kiểm tra, Các văn bản khắc phục của ngành được kiểm tra	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Quý III, Quý IV và hoàn hành trước ngày 31/12 hàng năm	
6	Tự đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hàng năm của UBND xã.	Triển khai việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của cấp xã	Gửi hồ thẩm định đề nghị xếp loại công tác CCHC năm 2024 của UBND xã;	Hồ sơ	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Năm 2024	Theo kế hoạch
7	Tăng cường trách nhiệm của các thành viên BCĐ CCHC xã, xử lý kịp thời các tình huống trong cải cách hành chính	Cam kết các nội dung nhằm hoàn thành các nhiệm vụ giữa Chủ tịch UBND với Chủ tịch UBND huyện	Báo cáo kết quả cam kết	Báo cáo; Văn bản chỉ đạo	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	
8	Tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND xã với người dân và doanh nghiệp; khảo sát mức hài lòng của người dân doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính.	Đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp	Hội nghị, Điều tra	Hội nghị, báo cáo, thông báo	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	Theo kế hoạch

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch	Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Trước ngày 15/01/2024	
			Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong năm rà soát	Báo cáo	Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Trước ngày 15/11/2024	
			Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Quyết định	Văn phòng-Thống kê; Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Trước ngày 31/01/2025	
2	Hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023	Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023	Báo cáo	Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Trước ngày 15/01/2024	
3	Tăng cường công tác pháp chế	Công tác pháp chế	Xây dựng và ban hành Kế hoạch về công tác pháp chế	Kế hoạch	Văn phòng-Thống kê; Tư pháp-Hộ tịch	Tư pháp-Hộ tịch	Tháng 01/2024	
4	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến,	Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức	Phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ	Kế hoạch Báo cáo	Tư pháp-Hộ tịch	Kế hoạch TDTHPL của	Trước ngày 28/02/2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
	giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh	triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh	chức, triển khai hiệu quả hoạt động theo dõi thi hành pháp luật	Đề xuất		UBND xã		
5	Tự kiểm tra, điều tra, khảo sát đánh giá tình hình thi hành pháp luật	Đánh giá tình hình thi hành pháp luật	Thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật	Quyết định, Biên bản, Kết luận	Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	
6	Ứng dụng CNTT trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PBGDPL	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hình thức công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông	Các cổng, Trang phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được duy trì, vận hành	Văn hoá-xã hội (TTTTDTT); Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	
		Nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PB GDPL	Cử CBCC tham gia tập huấn, đào tạo	Báo cáo	Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Theo KH năm	Theo kế hoạch
7	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Tăng cường vai trò của người dân, DN, các tổ chức CT-XH, XH- nghề nghiệp và cộng đồng trong phân biện chính sách và giám sát THPL; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức THPL	Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật/Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật hàng năm	Tư pháp-Hộ tịch	Các ngành liên quan	Trước ngày 10/12/2024	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
1	Rà soát, cắt giảm, đơn	Rà soát, thống kê, đề	Rà soát, đánh giá	Báo cáo	Văn phòng-	Các ngành liên	Trước ngày	Thường

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
	giản hóa TTHC	xuất cất giảm các nội dung liên quan đến TTHC	TTHC, đề xuất phương án đơn giản hóa		Thống kê	quan	31/8/2024	xuyên
2	Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước	Rà soát, thống kê, đề xuất quy định cụ thể hoặc cắt giảm các nội dung liên quan đến TTHC nội bộ	Rà soát, đánh giá TTHC, đề xuất phương án đơn giản hóa	Báo cáo	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Trước ngày 30/11/2024	
3	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	Triển khai có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trên toàn tỉnh	Tập huấn, hướng dẫn cán bộ, công viên chức toàn tỉnh	Công chức, ứng dụng Hệ thống trong tiếp nhận, giải quyết, luân chuyển điện tử các hồ sơ TTHC.	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Sau khi Hệ thống được nâng cấp và đưa vào hoạt động	Theo kế hoạch
		Đảm bảo đạt tỷ lệ 80% các hồ sơ TTHC được số hoá khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Thực hiện số hoá hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Giấy tờ, tài liệu được số hoá	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Hàng năm	
4	Đảm bảo 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại thông tin, giấy tờ,	Triển khai có hiệu quả Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Tập huấn, tuyên truyền	Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Sau khi Hệ thống thông tin giải quyết TTHC được nâng cấp	Theo kế hoạch

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
	tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC	Đảm bảo 100% hồ sơ TTHC được cấp kết quả điện tử và gắn vào Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Kết quả điện tử hồ sơ TTHC được lưu vào Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức và có thể tái sử dụng.	Kết quả hồ sơ TTHC điện tử được tái sử dụng	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Sau khi Kho dữ liệu cá nhân, tổ chức được triển khai	
5	Đảm bảo 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên	Tích hợp TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia	- Cấu hình phí, lệ phí của TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Cấu hình tài khoản thụ hưởng của đơn vị vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và CSDL quốc gia.	80% các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan		
		Nâng cao tỷ lệ giao dịch thanh toán phí, lệ phí trực tuyến qua cổng thanh toán Quốc gia	Tuyên truyền, phổ biến	Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến qua Cổng thanh toán Quốc gia đạt 30% trở lên	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Hàng năm	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
		Nâng cao tỷ lệ thủ tục hành chính có phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến	Rà soát danh mục TTHC có phí, lệ phí để tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến khi giao dịch	Tỷ lệ TTHC có phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến được nâng cao	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Hàng năm	
6	Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có đủ điều kiện, được cung cấp DVCTT, trong số đó, ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.	Tổ chức tuyên truyền, triển khai hướng dẫn chi tiết để người dân, doanh nghiệp tự chuẩn bị hồ sơ và nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh	Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn		Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan		Theo kế hoạch
		Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến	Tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến được nâng cao	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Hàng năm	Theo kế hoạch
		Nâng cao tỷ lệ TTHC triển khai DVCTT	Rà soát, tái cấu trúc TTHC đủ điều kiện triển khai DVCTT	Báo cáo	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Hàng năm	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HCNN							
1	Tinh giản biên chế theo lộ trình	Tiếp tục thực hiện TGBC theo lộ trình đã được Chương trình tổng thể CCHC nhà nước đề ra.	Tổ chức thực hiện	Báo cáo	UBND xã	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
2	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền	Thực hiện các nội dung Phân cấp QLNN giữa các cấp chính quyền theo Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh	Tổ chức thực hiện	Báo cáo	UBND xã	Các ngành liên quan	Theo Kế hoạch	
3	Tăng cường công tác kiểm tra phân cấp, phân quyền	Kiểm tra về công tác đã được phân cấp phân quyền.	Tổ chức thực hiện	Báo cáo kiểm tra, báo cáo thực hiện Kết luận kiểm tra	UBND xã	Các ngành liên quan	Theo Kế hoạch	
V	CẢI CÁCH CÔNG VỤ							
1	Đánh giá xếp loại CBCC làm cơ sở cho công tác thi đua khen thưởng	- Hướng dẫn thực hiện đánh giá, xếp loại CVCCVC - Xây dựng quy chế và thực hiện đánh giá CBCCVC	- Tổ chức thực hiện	- Báo cáo kết quả	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên
2	Bồi dưỡng theo chức danh cán bộ, công chức.	Cử CBCC tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng.	- Tổ chức thực hiện	Kế hoạch đào tạo năm	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Theo kế hoạch	
3	Tự Kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công chức, công vụ (thực hiện theo Kế hoạch định kỳ, đột xuất).	Thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công chức, công vụ	- Tổ chức tự kiểm tra	- Quyết định - Kế hoạch - Báo cáo kết quả; đề xuất	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Theo kế hoạch	Thường xuyên
4	Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, người	Giải quyết chế độ, chính sách đối với CBCC, người hoạt động không chuyên	- Tổ chức thực hiện	Báo cáo	UBND xã	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	Theo quy định và chính sách hỗ trợ

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
	hoạt động không chuyên trách	trách cấp xã						
5	Cải cách chính sách tiền lương cán bộ, công chức, viên chức	Tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định của Trung ương	- Tổ chức thực hiện	Báo cáo	UBND xã	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	Quản lý tốt công tác tài chính, ngân sách	Kiểm soát chặt chẽ NSNN về chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ NSNN; thực hiện tốt quy định về quy chế CTNB, công khai tài chính và PCTNLP.	Rà soát, theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Báo cáo; báo cáo thực hiện kiểm tra, thanh tra	Tài chính-Kế toán	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	
2	Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024	- Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đạt, vượt chỉ tiêu giao năm 2024; - Tổ chức rà soát các quy định về phí, lệ phí (danh mục, mức thu các khoản phí, lệ phí; tỷ lệ để lại, nộp ngân sách các khoản phí) trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh để trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, góp phần tăng thu ngân sách	- Tổ chức thực hiện	Báo cáo kết quả thu, chi ngân sách.	Tài chính-Kế toán	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
3	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra		- Tổ chức thực hiện	Báo cáo	Tài chính-Kế toán	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	
4	Thực hiện giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo tiến độ theo kế hoạch		- Tổ chức thực hiện	Báo cáo	Tài chính-Kế toán	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ							
1	Xây dựng Kế hoạch chuyên đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2024	Xác định nhiệm vụ, thời gian cụ thể, phân công ngành, đơn vị thực hiện	- Tổ chức thực hiện	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo	Văn hoá-Xã hội (TTTDDT)	Các ngành liên quan	Quý I/2024	
2	Tiếp tục triển khai chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 tại Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh	Rà soát các nhiệm vụ mục tiêu của Nghị quyết và tiếp tục triển khai	- Tổ chức thực hiện	Kế hoạch; Báo cáo	Văn hoá-Xã hội (TTTDDT)	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	
3	Triển khai Nghị định số 42/2022/NĐ-CP	Triển khai DVCTT toàn trình và một phần theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP	- Tổ chức thực hiện		Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	
4	Thực hiện triển khai phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử	Xây dựng phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử (theo QĐ 1982)	- Tổ chức thực hiện. - Cử CBCC liên quan tham gia tập	Phần mềm; Tập huấn sử dụng	Văn phòng- Thống kê	Các ngành liên quan	Cả năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
	tử vào Lưu trữ cơ quan trên phần mềm QLVB và Hồ sơ công việc		huấn phần mềm					
5	Ứng dụng hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Phần mềm được sử dụng và ứng dụng có hiệu quả	Xử lý văn bản và tạo lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng; áp dụng chữ ký số	- Hồ sơ tạo lập theo tỷ lệ 70%; - Chữ ký số theo tỷ lệ: 95%.	Văn phòng- Thống kê; Văn hoá-Xã hội (TTDDTT)	Các ngành liên quan	Thường xuyên	